

Số: 109 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2021

### **KẾ HOẠCH**

#### **Xét nghiệm sàng lọc diện rộng có trọng điểm phát hiện nhiễm SARS-CoV-2 trên địa bàn thành phố Hà Nội**

Trước diễn biến hết sức phức tạp và khó lường của dịch bệnh COVID-19, Thành phố đã chủ động triển khai các biện pháp phòng chống dịch bài bản, quyết liệt, khoa học và kịp thời. Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 23/7/2021, Công điện số 17/CD-UBND ngày 01/8/2021, Công điện số 18/CD-UBND ngày 06/8/2021 đã giúp cho Thành phố kiểm chế được đà lây lan của dịch bệnh.

Tuy nhiên hiện nay, mỗi ngày Hà Nội vẫn ghi nhận số ca mắc mới ở mức cao (60-80 ca mắc mới/ngày) đặc biệt đã có nhiều chùm ca bệnh phức tạp với số lượng ca mắc lớn, nhiều ca bệnh chưa xác định được nguồn lây. Dịch bệnh đã xuất hiện trong các bệnh viện, nhà máy sản xuất, cơ quan, doanh nghiệp, chuỗi cung ứng, chợ đầu mối... và tiếp tục có nguy cơ bùng phát nếu không có các biện pháp quyết liệt hơn nữa.

Thành phố đã kết thúc đợt xét nghiệm diện rộng theo Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 10/8/2021. Triển khai từ ngày 09/8/2021 - 22/8/2021, chia làm 2 đợt:

- Đợt 1 từ ngày 09/8-16/8 và Đợt 2 từ ngày 17/8-22/8;
- Địa điểm triển khai: tại 30 quận huyện thị xã;
- Đối tượng xét nghiệm: Người sinh sống trong các khu vực phong tỏa, các khu vực nguy cơ cao có nhiều ca bệnh, ổ dịch và người thuộc các nhóm đối tượng có nguy cơ cao mắc bệnh như: Shipper; người bán hàng tại các chợ truyền thống, chợ cóc; nhân viên bán hàng tại siêu thị, trung tâm thương mại; người bán hàng tạp hóa tại nhà; nhân viên bán xăng; lái xe khu công nghiệp, đường dài; bảo vệ tại chung cư, khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp, cơ quan, đoàn thể; công nhân xây dựng đang mắc kẹt tại Hà Nội; nhân viên bán thuốc tại các quầy thuốc; người làm tại các kho hàng bán lẻ; người trực chốt kiểm dịch; lực lượng hỗ trợ chống dịch; nhân viên công ty môi trường đô thị trực tiếp thu gom rác (lái xe, lao công).
- Số mẫu đã lấy được tại 30 quận, huyện:
  - + 1.128.424/1.300.000 (đạt 97,5% so với kế hoạch);
  - + Phát hiện 83 trường hợp dương tính, còn lại đều âm tính.
  - + Các trường hợp F0 được phát hiện tập trung chủ yếu tại 14 phường của

8 quận, huyện như sau: Đống Đa 48 (Văn Miếu: 33, Văn Chương: 12, Hàng Bột: 01, Láng Hạ: 01, Quốc Tử Giám: 01), Hoàng Mai 14 (Hoàng Liệt: 13, Lĩnh Nam: 01), Hà Đông 06 (Quang Trung: 05, Nguyễn Trãi: 01), Hoài Đức 06 (An Thượng: 06), Hoàn Kiếm 04 (Đông Xuân), Thanh Trì 03 (Liên Ninh), Thanh Oai 01 (Bích Hòa), Hai Bà Trưng 01 (Minh Khai).

**Đánh giá chung:**

- Tình hình dịch đợt 4 phức tạp hơn các đợt trước về quy mô số bệnh nhân và mức độ lây lan ở 29/30 quận, huyện, thị xã với nhiều chùm ca bệnh không xác định rõ nguồn lây, xuất hiện các ổ dịch quy mô phường (Văn Miếu, Văn Chương - Đống Đa, Chương Dương - Hoàn Kiếm, ...); ghi nhận sự lây lan trong cộng đồng mạnh tại 1 số nơi (Liên Ninh - Thanh Trì; Thị trấn Thường Tín, ...); ghi nhận sự lây lan trong khu chung cư (HH4C Linh Đàm, Hoàng Liệt - Hoàng Mai) lây nhiễm trong chuỗi vận chuyển cung ứng hàng hóa, thực phẩm (Công ty Thanh Nga - Hai Bà Trưng; Công ty Viettel Logistic - Bắc Từ Liêm); nhiều cán bộ y tế bị nhiễm bệnh hơn, ...

- Tuy nhiên không được chủ quan lơ là vì tình hình dịch vẫn còn phức tạp, khó lường vì những lý do sau:

+ Trên địa bàn thành phố còn xuất hiện những ca bệnh rải rác, tản mát trong cộng đồng, đặc biệt là các ca bệnh phát hiện qua ho, sốt (từ ngày 01/8 đến nay đã phát hiện được 85 ca ho, sốt nguyên phát và 1.290 ca ho, sốt thứ phát); đã xuất hiện các ca bệnh, chùm ca bệnh trong các chuỗi cung ứng, công sở, chợ, khu dân cư, khu chung cư...;

+ Chủng vi rút biến thể Delta lây lan mạnh, chu kỳ lây ngắn (khoảng 2 ngày) nên còn những ca bệnh có thể còn lẫn khuất trong cộng đồng chưa phát hiện được...; lây nhiễm chéo từ các khu cách ly và còn những nguồn lây nhiễm từ những trường hợp nhập cảnh và đi về từ vùng dịch của các địa phương khác.

Thực hiện Thông báo số 473-TB/TU ngày 24/8/2021 của Thành ủy Hà Nội về việc thông báo Kết luận của Thường trực Thành ủy về tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn Thành phố; Để chủ động không chế, kiểm soát tình hình dịch bệnh COVID-19, nhanh chóng đưa Thành phố trở lại trạng thái bình thường mới; Căn cứ theo đặc điểm tình hình dịch bệnh COVID-19 hiện nay; năng lực xét nghiệm của các đơn vị trên địa bàn Thành phố và Tờ trình số 13936/TTr-SYT ngày 27/8/2021 của Sở Y tế về việc Phê duyệt Kế hoạch xét nghiệm sàng lọc diện rộng có trọng điểm phát hiện nhiễm SARS-CoV-2 trên địa bàn thành phố Hà Nội, UBND Thành phố xây dựng Kế hoạch xét nghiệm diện rộng có trọng điểm trên địa bàn thành phố Hà Nội như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Tập trung mọi nguồn lực, tranh thủ từng phút, từng giờ, bằng mọi biện pháp tận dụng tối đa “thời gian vàng” các ngày giãn cách xã hội để thực hiện xét nghiệm nhằm phát hiện, bóc tách kịp thời các trường hợp F0 khỏi cộng đồng để thực hiện cách ly, điều trị theo quy định của Bộ Y tế; Đánh giá lại các khu vực

nguy cơ; Đánh giá thêm về khu vực nguy cơ, đối tượng nguy cơ theo yêu cầu dịch tễ.

## **2. Yêu cầu**

- Huy động mọi nguồn lực để triển khai xét nghiệm diện rộng trên toàn Thành phố;

- Đảm bảo chỉ định xét nghiệm đúng, trúng khu vực nguy cơ, nhóm đối tượng nguy cơ và mở rộng xét nghiệm theo hộ gia đình.

- Đảm bảo công tác chuẩn bị chu đáo, toàn diện, chỉ đạo chặt chẽ; phương án lấy mẫu, làm xét nghiệm thống nhất, phù hợp năng lực xét nghiệm trong 24 giờ không để mẫu tồn; đảm bảo công tác hậu cần đầy đủ, đồng bộ và có sự phối hợp chặt chẽ, hiệp đồng linh hoạt giữa các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện đảm bảo an toàn khi lấy mẫu, giãn cách phù hợp.

## **II. ĐỐI TƯỢNG XÉT NGHIỆM**

Phân chia đối tượng xét nghiệm theo Nhóm nguy cơ như sau:

- “Nhóm đỏ”: người trong các khu vực trong các xã, phường nguy cơ rất cao và nguy cơ cao theo Quyết định số 2686/QĐ-BCĐQG ngày 31/5/2021 của Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch bệnh Covid-19; các đối tượng nguy cơ cao căn cứ theo yếu tố dịch tễ; các đối tượng di chuyển nhiều, tiếp xúc nhiều như chuỗi cung ứng, chợ, tham dự sự kiện đông người, công nhân, bảo vệ các tòa nhà, công nhân vệ sinh... và các khu vực nguy cơ cao khác, đối tượng nguy cơ cao khác theo chỉ định chuyên môn về dịch tễ.

- “Nhóm da cam”: các nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất, cơ quan, đơn vị, chợ, siêu thị, bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh... và các khu vực nằm trong vùng nguy cơ theo Quyết định số 2686/QĐ-BCĐQG ngày 31/5/2021 của Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch bệnh Covid-19; các đối tượng và các khu vực nguy cơ khác theo chỉ định chuyên môn về dịch tễ như khu vực tiếp giáp với khu phong tỏa, các khu chung cư cũ, khu vực ngõ nhỏ đông dân cư.

- “Nhóm xanh”: các đối tượng ít di chuyển tại khu vực không có dịch trong vùng xanh.

(Việc tổ chức xét nghiệm đối với đối tượng F0, F1, F2 theo truy vết người nhập cảnh, người đi về từ vùng dịch, người ho, sốt, các đối tượng khác...được thực hiện thường quy theo quy định).

## **III. PHƯƠNG PHÁP VÀ NGUYÊN TẮC XÉT NGHIỆM**

### **1. Phương pháp xét nghiệm:**

- Sử dụng 02 phương pháp xét nghiệm:

+ Phương pháp xét nghiệm bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR phát hiện vật chất di truyền của vi rút SARS-CoV-2 (phương pháp RT-PCR).

+ Phương pháp xét nghiệm nhanh để xác định nhiễm SARS-CoV-2 (phương pháp test nhanh).

- Ưu tiên sử dụng phương pháp RT-PCR để tránh bỏ sót nguy cơ lây nhiễm, đảm bảo hiệu quả cao nhất trong việc xác định các trường hợp nhiễm SARS-CoV-2. Các địa phương chủ động thực hiện xét nghiệm test nhanh linh hoạt trong từng tình huống để sàng lọc nhanh nhất, tranh thủ từng phút, từng giờ trong hoạt động điều tra truy vết.

- Căn cứ tình hình thực tế tùy từng đối tượng xét nghiệm cụ thể có thể thực hiện việc gộp mẫu xét nghiệm theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 1817/QĐ-BYT ngày 07/4/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời việc gộp mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2”.

- Việc xét nghiệm test nhanh thực hiện theo Quyết định số 2022/QĐ-BYT ngày 28/4/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn sử dụng sinh phẩm xét nghiệm nhanh kháng nguyên vi rút SARS-CoV-2”.

## **2. Nguyên tắc xét nghiệm:**

Triển khai lấy mẫu, xét nghiệm trên toàn Thành phố, trong đó:

- Tập trung mọi nguồn lực của Thành phố để ưu tiên xét nghiệm cho các khu vực phong tỏa hoặc khu cách ly “nhóm đỏ”, khu vực có nguy cơ “nhóm da cam” để trong thời gian nhanh nhất khống chế thu hẹp “nhóm đỏ” và “nhóm da cam” bảo vệ an toàn cho “nhóm xanh” và vùng xanh (theo Quyết định số 2686/QĐ-BCĐQG ngày 31/5/2021 của Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch bệnh Covid-19).

- Song song với việc ưu tiên xét nghiệm cho “nhóm đỏ” và “nhóm da cam”, việc xét nghiệm theo hộ gia đình tại “nhóm xanh” cũng cần được thực hiện nhanh chóng, kịp thời để bảo vệ và dần mở rộng “nhóm xanh”.

## **IV. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN**

### **1. Công tác xét nghiệm thường quy theo dịch tễ:**

- Khu vực phong tỏa, khu cách ly: lấy mẫu xét nghiệm thường quy theo quy định của Bộ Y tế; Tăng cường lấy mẫu định kỳ tại các khu vực trên theo Công điện số 1168/CD-BYT ngày 8/8/2021 của Bộ Y tế về tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19.

- Đối tượng nguy cơ: Người có triệu chứng ho sốt; người sinh sống trong khu vực phong tỏa; các trường hợp người tiếp xúc gần F1, F2 theo điều tra truy vết; người đang thực hiện cách ly tập trung tại các khu cách ly tập trung...

- Xét nghiệm triệt để, không bỏ sót người có triệu chứng (ho, sốt, khó thở, giảm hoặc mất vị giác/khứu giác, ...) tại cộng đồng và tại các cơ sở khám chữa bệnh, hiệu thuốc, khai báo y tế điện tử (qua các ứng dụng Bluzone, khaibaoyte...).

- Thực hiện xét nghiệm test nhanh kháng nguyên: Đề xuất sử dụng test nhanh kháng nguyên để phát hiện sớm ca bệnh trong các trường hợp sau:

- + Người có triệu chứng nghi mắc COVID-19.
- + Người tiếp xúc gần F1
- + Khu cách ly tập trung F1

- + Khu vực phong tỏa.
- + Người có triệu chứng ho, sốt, khó thở...
- + Người bệnh đến khám tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn Thành phố.

**2. Xét nghiệm diện rộng có trọng điểm (chiến dịch) đợt cao điểm từ 27/8/2021 đến 04/9/2021:** Tập trung thực hiện xét nghiệm với **tổng số khoảng 200.000 mẫu** bằng kỹ thuật RT-PCR, chia làm 02 Giai đoạn. Cụ thể:

**2.1. Giai đoạn 1:** Dự kiến triển khai lấy 80.000 mẫu xét nghiệm:

a) Mục tiêu: Bóc tách kịp thời các trường hợp F0 khỏi cộng đồng để thực hiện cách ly, điều trị theo quy định của Bộ Y tế; đánh giá lại các khu vực nguy cơ.

b) Thời gian: **từ ngày 27/8/2021 đến 30/8/2021**

c) Đơn vị thực hiện:

- Trung tâm y tế các quận, huyện, thị xã;
- Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hà Nội
- Các bệnh viện công lập: Xanh Pôn, Phổi Hà Nội, Phụ sản Hà Nội, Hà Đông.

d) Tổ chức thực hiện: Lựa chọn địa bàn xã/phường nguy cơ cao tiếp giáp với các ổ dịch phức tạp; khu tập thể cũ đông người, chật hẹp (mật độ dân số cao, nhà/ngõ chật hẹp, giao lưu đi lại nhiều) để lấy mẫu xét nghiệm theo hình thức đại diện hộ gia đình (dự kiến 1-2 người/Hộ gia đình).

*(Chi tiết khu vực, số lượng mẫu xét nghiệm gửi kèm Phụ lục 1)*

**2.2. Giai đoạn 2:** Dự kiến triển khai lấy 120.000 mẫu xét nghiệm:

a) Mục tiêu: Bóc tách kịp thời các trường hợp F0 khỏi cộng đồng để thực hiện cách ly, điều trị theo quy định của Bộ Y tế; Đánh giá thêm về khu vực nguy cơ, đối tượng nguy cơ theo yêu cầu dịch tễ và đánh giá lại các khu vực nguy cơ.

b) Thời gian: **từ 31/8/2021 đến 04/9/2021**

c) Đơn vị thực hiện:

- Trung tâm y tế các quận, huyện, thị xã
- Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hà Nội
- Các bệnh viện công lập: Xanh Pôn, Phổi Hà Nội, Phụ sản Hà Nội, Hà Đông, Đức Giang, Thanh Nhàn.

d) Tổ chức thực hiện:

- Khu vực nguy cơ cao (Lựa chọn địa bàn/xã phường nguy cơ cao tiếp giáp với các ổ dịch phức tạp; khu tập thể cũ đông người, chật hẹp (mật độ dân số cao, nhà/ngõ chật hẹp, giao lưu đi lại nhiều) để lấy mẫu xét nghiệm theo hình thức đại diện hộ gia đình (dự kiến 1-2 người/Hộ gia đình).

- Đối tượng nguy cơ cao (là người làm các ngành nghề sau: shipper; người làm dịch vụ vận tải (lái xe các loại); người làm tại các công ty cung ứng hàng hóa, thực phẩm; người bán hàng tại chợ, siêu thị...).

(Chi tiết khu vực, số lượng mẫu xét nghiệm gửi kèm Phụ lục 2)

### **2.3. Tổ chức xét nghiệm sau ngày 06/9/2021:**

Ngoài việc thực hiện công tác xét nghiệm thường quy theo dịch tễ; Tăng cường hoạt động xét nghiệm mở rộng và có trọng tâm, trọng điểm theo đối tượng nguy cơ và theo địa bàn; tùy theo tình hình diễn biến dịch trên địa bàn, Thành phố dự kiến xây dựng 02 kịch bản xét nghiệm như sau:

**\* Kịch bản 1: Tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp tại các quận, huyện, thị xã đã có nguy cơ cao từ trước, với các ca mắc tăng cao, phải thực hiện phong tỏa:**

Dựa vào kết quả xét nghiệm của đợt cao điểm từ 27/8 - 04/9/2021 dự kiến ghi nhận tỉ lệ dương tính nguyên phát dưới 1% tổng số mẫu xét nghiệm (trung bình 2.000 ca bệnh), trong đó xuất hiện các chuỗi lây nhiễm với số mắc lớn, tập trung khu trú tại một số địa phương khu vực nội thành, vòng lây nhiễm chủ yếu là các trường hợp F1, các trường hợp liên quan trong khu vực dân cư sinh sống và rải rác rất ít các ca bệnh ngoại thành.

a) Mục tiêu: Đánh giá dịch tễ, bóc tách kịp thời các trường hợp F0 khỏi cộng đồng để thực hiện cách ly, điều trị theo quy định của Bộ Y tế khi tiến hành phong tỏa toàn bộ một số quận nội thành và một số khu vực tại các huyện ngoại thành.

b) Thời gian: **Sau ngày 06/9/2021**

c) Đơn vị thực hiện:

- Trung tâm y tế các quận, huyện, thị xã;
- Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hà Nội;
- Các bệnh viện, cơ sở y tế trong và ngoài công lập của Thành phố; các bệnh viện, cơ sở y tế của Bộ, ngành Trung ương đóng trên địa bàn Thành phố.

d) Tổ chức thực hiện:

- Dự kiến số mẫu lấy: **800.000** mẫu
- Dự kiến khu vực:
  - + Khu vực nguy cơ cao: tại 12 quận, huyện (Thanh Xuân, Hoàng Mai, Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Đống Đa, Ba Đình, Cầu Giấy, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Đông Anh, Thanh Trì, Thường Tín).
  - + Khu vực nguy cơ: tại các quận, huyện còn lại.
- Đối tượng nguy cơ:
  - + Người hay di chuyển nhiều, người làm nhiệm vụ tại các chuỗi cung ứng.
  - + Người thường xuyên tiếp xúc với nhiều người khác.

- Thời gian thực hiện: trong 07 ngày.
- Phương thức thực hiện: lấy theo hình thức cuốn chiếu theo hộ gia đình, theo khu vực các nhà trọ, công sở, nhà máy, khu công nghiệp, cụm công nghiệp...

*(Chi tiết số lượng mẫu xét nghiệm gửi kèm Phụ lục 3)*

**\* Kịch bản 2: Tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp tại các quận nội thành và một số khu vực của các huyện ngoại thành với các ca mắc lớn, phải thực hiện phong tỏa, giới nghiêm toàn Thành phố:**

Kết quả xét nghiệm của đợt cao điểm từ 27/8-04/9/2021 ghi nhận tỉ lệ dương tính nguyên phát lớn hơn 1% tổng số mẫu xét nghiệm (tương đương > 2.000 ca bệnh), trong đó xuất hiện các chuỗi lây nhiễm với số mắc lớn tại nhiều quận, huyện, thị xã; kết quả điều tra dịch tễ, xét nghiệm sau đó ghi nhận việc lây lan đã không khu trú ở một nhóm người nhất định, có xu hướng lây lan rộng rãi dẫn tới việc giãn cách khu trú một vài điểm không còn hiệu quả, phải tiếp tục giãn cách toàn Thành phố để đảm bảo phòng, chống dịch.

a) Mục tiêu: Khẩn trương, kịp thời đánh giá dịch tễ, bóc tách các trường hợp F0 khỏi cộng đồng để thực hiện cách ly, điều trị theo quy định của Bộ Y tế khi tiến hành phong tỏa, giới nghiêm toàn Thành phố

b) Thời gian: **Sau ngày 06/9/2021**

c) Đơn vị thực hiện:

- Trung tâm y tế các quận, huyện, thị xã;
- Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hà Nội;
- Các bệnh viện, cơ sở y tế trong và ngoài công lập của Thành phố; các bệnh viện, cơ sở y tế của Bộ, ngành Trung ương đóng trên địa bàn Thành phố; huy động hỗ trợ từ các tỉnh, thành phố khác.

d) Tổ chức thực hiện:

- Dự kiến số mẫu lấy: **1.500.000** mẫu;

- Dự kiến khu vực:

+ Khu vực nguy cơ cao: tại 12 quận (Thanh Xuân, Hoàng Mai, Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Đống Đa, Hà Đông, Ba Đình, Cầu Giấy, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Long Biên, Tây Hồ).

+ Khu vực nguy cơ: tại các huyện còn lại.

- Đối tượng nguy cơ:

+ Người hay di chuyển nhiều, người làm nhiệm vụ tại các chuỗi cung ứng;

+ Người thường xuyên tiếp xúc với nhiều người khác;

- Thời gian thực hiện: trong 07 ngày.

- Phương thức thực hiện: lấy theo hình thức cuốn chiếu theo hộ gia đình, theo khu vực các nhà trọ, công sở, nhà máy, khu công nghiệp, cụm công nghiệp,...

*(Chi tiết khu vực, số lượng mẫu xét nghiệm gửi kèm Phụ lục 3)*

## V. Tổ chức thực hiện

### 1. Sở Y tế:

- Tham mưu UBND Thành phố xây dựng kế hoạch triển khai xét nghiệm diện rộng để chủ động phòng chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Chỉ đạo việc điều phối phân luồng xét nghiệm cho các đơn vị y tế của Thành phố, bệnh viện tư nhân, phòng khám tư nhân và các bệnh viện, cơ sở y tế của Bộ, ngành Trung ương đóng trên địa bàn; chỉ đạo Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hà Nội và các Trung tâm y tế quận, huyện, thị xã bảo đảm đầy đủ điều kiện để thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm theo kế hoạch.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội:

+ Chịu trách nhiệm điều tra dịch tễ chỉ định vùng nguy cơ, nhóm nguy cơ, số lượng mẫu xét nghiệm cần thực hiện; hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc lấy mẫu, bảo quản, vận chuyển mẫu bệnh phẩm theo quy định; bảo đảm đầy đủ điều kiện để thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm theo kế hoạch; kịp thời báo cáo Sở Y tế khi có khó khăn, vướng mắc; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện xét nghiệm trên địa bàn Thành phố về Sở Y tế để báo cáo UBND Thành phố.

+ Là đầu mối ký hợp đồng xét nghiệm với các đơn vị y tế tư nhân, các bệnh viện, cơ sở y tế của Bộ, ngành Trung ương tham gia thực hiện xét nghiệm theo cơ chế đặt hàng của Thành phố (nếu cần).

- Đảm bảo cung ứng sinh phẩm, hóa chất, vật tư tiêu hao, trang bị phòng hộ... cho các đơn vị y tế công lập của Thành phố tham gia triển khai lấy mẫu và xét nghiệm COVID-19. Đối với các bệnh viện tư nhân và các bệnh viện, cơ sở y tế của Bộ, ngành Trung ương do các đơn vị thực hiện đảm bảo cung ứng trên cơ sở hợp đồng đặt hàng xét nghiệm.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế các quận, huyện, thị xã; phối hợp với các đơn vị y tế của Thành phố, cơ sở y tế tư nhân, cơ sở y tế của Trung ương được giao nhiệm vụ thực hiện xét nghiệm bố trí nhân lực lấy mẫu, bàn giao mẫu theo phân luồng xét nghiệm.

- Chỉ đạo các đơn vị khẩn trương hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Quyết định số 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 của Bộ Y tế ban hành tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học và Quyết định số 1282/QĐ-BYT ngày 21/3/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tạm thời xét nghiệm COVID-19 để được chứng nhận đủ năng lực xét nghiệm khẳng định vi rút SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật realtime RT-PCR.

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện đúng tiến độ và bảo đảm không để lây nhiễm chéo trong quá trình tổ chức xét nghiệm.

### 2. UBND các quận, huyện, thị xã:

UBND quận, huyện, thị xã xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai lấy mẫu xét nghiệm và chịu trách nhiệm toàn diện về công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai lấy mẫu xét nghiệm COVID-19 trên địa bàn.



- Chỉ đạo rà soát, lập danh sách người cần lấy mẫu xét nghiệm đúng đối tượng theo địa bàn, khu vực cần lấy mẫu (theo Mẫu đính kèm), huy động đối tượng xét nghiệm theo chỉ định của cơ quan y tế đảm bảo đủ số lượng theo kế hoạch; phân công lực lượng đảm bảo an ninh trật tự, hướng dẫn người dân thực hiện quy định về an toàn phòng, chống dịch tại khu vực lấy mẫu xét nghiệm.

- Chỉ đạo việc chuyển mẫu xét nghiệm tới các cơ sở thực hiện xét nghiệm theo phân luồng tiếp nhận mẫu xét nghiệm.

- Huy động sự tham gia của các cấp ủy Đảng, Chính quyền, các lực lượng địa phương như: Tổ COVID-19 cộng đồng, Tổ trưởng dân phố/cụm dân cư, Trưởng thôn/xóm, các tổ chức đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thực hiện yêu cầu xét nghiệm sàng lọc COVID-19.

- Phối hợp với Ban Quản lý các khu Công nghiệp và Chế xuất Hà Nội, Sở Công Thương rà soát, lập danh sách và tổ chức lấy mẫu xét nghiệm cho công nhân trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn.

- Chỉ đạo, phân công nhân lực để nhập 100% dữ liệu xét nghiệm ngay từ khi lấy mẫu và cập nhật vào hệ thống để báo cáo về Sở Chỉ huy Thành phố theo hướng dẫn.

### **3. Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội**

Phối hợp với UBND quận, huyện, thị xã tổ chức xét nghiệm COVID-19 cho công nhân trong các Khu công nghiệp; đôn đốc các doanh nghiệp trong khu công nghiệp bố trí cho công nhân thực hiện xét nghiệm COVID-19 theo kế hoạch của chính quyền địa phương.

### **4. Các Sở: Công Thương, Giao thông vận tải, Thông tin và truyền thông:**

Chỉ đạo đơn vị theo lĩnh vực quản lý như các chuỗi cung ứng dịch vụ thiết yếu, các cụm công nghiệp, chợ đầu mối, ... thực hiện việc xét nghiệm cho cán bộ, người lao động, nhân viên theo kế hoạch của UBND quận, huyện, thị xã.

### **5. Sở Tài chính**

- Tham mưu với UBND Thành phố thực hiện cơ chế đặt hàng xét nghiệm đối với các bệnh viện tư nhân và các bệnh viện, cơ sở y tế của Bộ, ngành Trung ương tham gia công tác xét nghiệm COVID-19.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí triển khai kế hoạch xét nghiệm của các đơn vị y tế công lập thuộc Thành phố theo đề xuất của Sở Y tế trình UBND Thành phố quyết định.

- Hướng dẫn việc sử dụng, thanh, quyết toán kinh phí cho công tác xét nghiệm COVID-19 theo quy định.

### **6. Đề nghị các Viện, Bệnh viện, Trường đại học trực thuộc Bộ, ngành Trung ương, cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn:**

Triển khai công tác xét nghiệm COVID-19 cho người dân trên địa bàn theo hợp đồng đặt hàng và sự điều phối của Sở Y tế; tổng hợp, báo cáo tình hình

thực hiện xét nghiệm về Sở Y tế theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai xét nghiệm diện rộng để chủ động phòng chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội, đề nghị các đơn vị phối hợp triển khai thực hiện, trong quá trình triển khai nếu có khó khăn vướng mắc báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Y tế) để được hướng dẫn giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- BCE Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Các đồng chí Phó Bí thư Thành ủy;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy;
- UBMTTQVN TP HN;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUBTP: CVP, các PCVP;
- Các phòng, ban trực thuộc VP;
- Lưu: VT, KGVX.



**Phụ lục 1: Dự kiến thực hiện xét nghiệm từ ngày 27/8/2021 đến 30/8/2021**

STT	Quận, huyện	Số lượng mẫu dự kiến	Xã phường	Số lượng mẫu dự kiến	Dự kiến đơn vị xét nghiệm
1	Đống Đa	20.000	Khâm Thiên	5.000	Bệnh viện Phổi Hà Nội
			Thổ Quan	7.000	
			Hàng Bột	8.000	
2	Hà Đông	5.000	Quang Trung	5.000	Bệnh viện Hà Đông
3	Hoàng Mai	20.000	Hoàng Liệt	20.000	Bệnh viện Xanh Pôn
4	Thanh Xuân	30.000	Thanh Xuân Trung	10.000	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố Hà Nội
			Nhân Chính	10.000	
			Thanh Xuân Bắc	3.000	
			Hạ Đình	3.000	
			Khương Đình	4.000	
5	Ba Đình	5.000	Điện Biên	3.000	Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
			Đội Cấn	500	
			Chợ Ngọc Hà, chợ Linh Lang, chợ Long Biên	1.500	
<b>Tổng</b>		<b>80.000</b>		<b>80.000</b>	

**Phụ lục 2: Dự kiến thực hiện xét nghiệm từ ngày 31/8/2021 đến 04/9/2021**

STT	Đơn vị	Số lượng mẫu dự kiến tại Khu vực nguy cơ	Số lượng mẫu dự kiến Đối tượng nguy cơ	Tổng cộng
1	Ba Đình		2,000	2,000
2	Hoàn Kiếm	5,000	2,000	7,000
3	Hai Bà Trưng	10,000	2,000	12,000
4	Đống Đa	10,000	2,000	12,000
5	Tây Hồ	5,000	2,000	7,000
6	Cầu Giấy		2,000	2,000
7	Thanh Xuân	15,000	2,000	17,000
8	Hoàng Mai	10,000	2,000	12,000
9	Long Biên		2,000	2,000
10	Nam Từ Liêm	5,000	1,000	6,000
11	Bắc Từ Liêm		2,000	2,000
12	Thanh Trì	10,000	1,000	11,000
13	Gia Lâm		1,000	1,000
14	Đông Anh	5,000	1,000	6,000
15	Sóc Sơn		1,000	1,000
16	Hà Đông	5,000	1,000	6,000
17	Sơn Tây		1,000	1,000
18	Ba Vì		1,000	1,000
19	Phúc Thọ		1,000	1,000
20	Thạch Thất		1,000	1,000
21	Quốc Oai		1,000	1,000
22	Mỹ Đức		1,000	1,000
23	Ứng Hòa		1,000	1,000

24	Thường Tín		1,000	1,000
25	Phú Xuyên		1,000	1,000
26	Mê Linh		1,000	1,000
27	Chương Mỹ		1,000	1,000
28	Đan Phượng		1,000	1,000
29	Hoài Đức		1,000	1,000
30	Thanh Oai		1,000	1,000
<b>Tổng</b>		<b>80,000</b>	<b>40,000</b>	<b>120,000</b>

**Phụ lục 3: Dự kiến đề xuất mẫu xét nghiệm giai đoạn sau ngày 06/9****\* Kịch bản 1:**

STT	Quận, huyện, thị xã	Dân số	Số HGD dự kiến	Khu vực phong tỏa	Khu vực nguy cơ	Tổng số đề xuất
1	Ba Đình	226,698	56,675		40,000	40,000
2	Ba Vì	301,050	75,263			
3	Bắc Từ Liêm	345,622	86,406		40,000	40,000
4	Cầu Giấy	291,929	72,982		50,000	50,000
5	Chương Mỹ	344,227	86,057			
6	Đan Phượng	181,884	45,471			
7	Đông Anh	413,045	103,261		40,000	40,000
8	Đống Đa	373,556	93,389	40,000	60,000	100,000
9	Gia Lâm	287,245	71,811			
10	Hà Đông	365,567	91,392	20,000	70,000	90,000
11	Hai Bà Trưng	291,538	72,885	20,000	60,000	80,000
12	Hoài Đức	266,816	66,704			
13	Hoàn Kiếm	141,687	35,422	20,000	30,000	50,000
14	Hoàng Mai	520,845	130,211	30,000	80,000	110,000
15	Long Biên	331,978	82,995			
16	Mê Linh	238,975	59,744			
17	Mỹ Đức	209,701	52,425			
18	Nam Từ Liêm	269,076	67,269		40,000	40,000
19	Phú Xuyên	227,652	56,913			
20	Phúc Thọ	194,754	48,689			
21	Quốc Oai	201,390	50,348			
22	Sóc Sơn	354,811	88,703			
23	Sơn Tây	150,472	37,618			
24	Tây Hồ	155,831	38,958		20,000	20,000
25	Thạch Thất	212,372	53,093			
26	Thanh Oai	210,471	52,618			
27	Thanh Trì	286,659	71,665		30,000	30,000
28	Thanh Xuân	294,698	73,675	40,000	50,000	90,000
29	Thường Tín	262,222	65,556		20,000	20,000
30	Ứng Hòa	212,762	53,191			
<b>Tổng</b>		<b>8,165,533</b>	<b>2,041,383</b>	<b>170,000</b>	<b>630,000</b>	<b>800,000</b>

## \* Kịch bản 2: Dự kiến đề xuất mẫu xét nghiệm giai đoạn sau ngày 06/9

STT	Quận, huyện, thị xã	Dân số	Số HGD dự kiến	Đối tượng nguy cơ	Khu vực nguy cơ	Tổng số đề xuất
1	Ba Đình	226,698	56,675	20,000	30,000	50,000
2	Ba Vì	301,050	75,263	20,000	10,000	30,000
3	Bắc Từ Liêm	345,622	86,406	20,000	40,000	60,000
4	Cầu Giấy	291,929	72,982	20,000	30,000	50,000
5	Chương Mỹ	344,227	86,057	20,000	20,000	40,000
6	Đan Phượng	181,884	45,471	20,000	10,000	30,000
7	Đông Anh	413,045	103,261	20,000	50,000	70,000
8	Đống Đa	373,556	93,389	20,000	80,000	100,000
9	Gia Lâm	287,245	71,811	20,000	10,000	30,000
10	Hà Đông	365,567	91,392	20,000	60,000	80,000
11	Hai Bà Trưng	291,538	72,885	20,000	50,000	70,000
12	Hoài Đức	266,816	66,704	20,000	20,000	40,000
13	Hoàn Kiếm	141,687	35,422	20,000	20,000	40,000
14	Hoàng Mai	520,845	130,211	20,000	90,000	110,000
15	Long Biên	331,978	82,995	20,000	20,000	40,000
16	Mê Linh	238,975	59,744	20,000	20,000	40,000
17	Mỹ Đức	209,701	52,425	20,000	10,000	30,000
18	Nam Từ Liêm	269,076	67,269	20,000	60,000	80,000
19	Phú Xuyên	227,652	56,913	20,000	10,000	30,000
20	Phúc Thọ	194,754	48,689	20,000	10,000	30,000
21	Quốc Oai	201,390	50,348	20,000	20,000	40,000
22	Sóc Sơn	354,811	88,703	20,000	20,000	40,000
23	Sơn Tây	150,472	37,618	20,000	10,000	30,000
24	Tây Hồ	155,831	38,958	20,000	30,000	50,000
25	Thạch Thất	212,372	53,093	20,000	20,000	40,000
26	Thanh Oai	210,471	52,618	20,000	20,000	40,000
27	Thanh Trì	286,659	71,665	20,000	20,000	40,000
28	Thanh Xuân	294,698	73,675	20,000	80,000	100,000
29	Thường Tín	262,222	65,556	20,000	20,000	40,000
30	Ứng Hòa	212,762	53,191	20,000	10,000	30,000
<b>Tổng</b>		<b>8,165,533</b>	<b>2,041,383</b>	<b>600,000</b>	<b>900,000</b>	<b>1,500,000</b>

**PHỤ LỤC BIỂU MẪU DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG LẤY MẪU**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Tuổi</b>	<b>Địa chỉ (theo số nhà, thôn, xóm)</b>	<b>Nghề nghiệp</b>	<b>Số Điện thoại</b>
1					
2					
3					

*Lưu ý: Danh sách theo từng khu vực tổ dân phố, thôn, xóm*